TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:24/2023/DS-PT
Ngày: 24-02-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng gia công"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Đăng**

Các Thẩm phán: Ông **Lâm Triệu Hữu**

Bà **Võ Thị Mỹ Dung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Hưng** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà **Lữ Thị Tuyết Lan** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2023/DS-PT ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng gia công"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 46/2022/DS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 19/2023/QĐ-PT ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thái AL – sinh năm: 1995(có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp A Đ, xã TH, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn TL – sinh năm: 1990(có mặt).

Địa chỉ: ấp TT, xã Trung TT1, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện ngày 20/06/2022, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thái Ái Lan trình bày:

Chị nhận hạt điều của công ty rồi giao lại cho chị Nguyễn TL gia công. Chị Lan nhận hạt điều của chị về để cạo vỏ rồi giao hạt điều lại cho chị. Ngày 24/5/2022 chị Lan có nhận của chị 40kg hạt điều để về cạo vỏ, hai bên không có ký nhận cũng không có làm hợp đồng. Theo như thỏa thuận thì từ ngày chị Lan nhận hạt điều đến ngày chị Lan giao trả hạt điều lại chị là trong vòng 03 ngày. Mỗi kg hạt điều chị sẽ trả tiền gia công cho chị Lan là 5.000đ/1kg. Do trước đó chị Lan có nhận gia công của chị 140kg nhưng khi

chị kiểm tra lại thì còn 3,6kg hạt điều thì chị Lan chưa cạo vỏ xong nên chiều ngày 24/5/2022 chị điện thoại cho chị Lan chị yêu cầu chị Lan lên nhận lại 3,6kg hạt điều về làm lại thì chị sẽ trả tiền gia công 140kg hạt điều cho chị Lan là 700.000đồng nhưng chị Lan không đồng ý đồng thời chị Lan nói với chị là chị Lan không nhận gia công hạt điền cho chị nhưng chị Lan không đồng ý. Do chị Lan không giao trả lại 40 kg hạt điều lại cho chị nên chị phải bồi thường cho công ty 40 kg hạt điều, mỗi ký là 200.000 đồng, tổng cộng chị phải bồi thường cho công ty là 8.000.000 đồng.

Nay chị yêu cầu chị Lan phải trả lại cho chị 40kg hạt điều,mỗi kg hạt điều thành tiền là 200.000đ thành tiền là 8.000.000đ.

Chị Lan khởi kiện yêu cầu chị phải trả lại cho chị Lan số tiền 7.000.000đ mà chị Lan đã nhận gia công của chị 140k hạt điều thì chị đồng ý.

Chị rút lại yêu cầu chị Lan phải trả lại chị 3,6 kg hạt điều mà chị Lan nhận gia công nhưng chưa làm mỗi kg hạt điều thành tiền là 200.000đ thì 3,6kg thành tiền là 720.000đ.

*Tại đơn khởi kiện phản tố ngày 28/7/2022 trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn TL trình bày:

Chị có nhận hàng gia công hạt điều của chị Nguyễn Thái AL. Ngày 24/5/2022 chị có nhận gia công cạo vỏ hạt điều của chị Liên, chị nhận của chị Liên 40kg hạt điều hai bên không có ký nhận cũng không có làm hợp đồng. Hai bên thỏa thuận miệng là khi nào chị làm xong được bao nhiêu hạt điều thì chị sẽ giao cho chị Liên bấy nhiêu ngoài ra hai bên không có thỏa thuận rõ số ngày giao hạt điều là bao nhiêu. Hai bên thỏa thuận là sau khi chị cạo vỏ hạt điều xong thì chị Liên trả cho chị là 5.000đ/1kg hạt điều.

Do trước đó chị có nhận gia công của chị Liên 140kg hạt điều chị đã gia công xong và đã giao hạt điều cho chị Liên. Đối với 140kg hạt điều mà chị đã giao cho chị Liên thì chị Liên chưa trả tiền gia công cho chị là 700.000đ. Sau đó chị Liên nói với chị là trong 90 kg hạt điều chị đã giao cho chị Liên có 3,6 kg hạt điều do chị trộn vỏ nhưng chị không đồng ý.

Số hạt điều 40kg mà chị nhận gia công của chị Liên thì chị thừa nhận hiện nay chị còn giữ do trước đó chị đã gia công cho chị Liên 140kg hạt điều thành tiền là 700.000đ nhưng chị Liên chưa trả tiền gia công cho chị. Do chị Liên chưa trả số tiền 700.000đ cho chị nên chị có thông báo qua tin nhắn cho chị Liên là chị ngưng nhận gia công hạt của chị Liên và chị sẽ chở hàng lên trả 40kg hạt điều cho chị Liên nhưng chị Liên không trả lời tin nhắn cho chị và cũng không nghe điện thoại của chị nên chị giữ lại 40kg hạt điều để chị Lan trả 700.000đ tiền gia công hạt điều của chị.

Nay chị Liên yêu cầu chị phải trả lại cho chị Liên số tiền 40kg hạt điều, mỗi kg hạt điều thành tiền là 200.000đ thì 40kg thành tiền là 8.000.000đ thì chị không đồng ý mà chị đồng ý trả lại cho chị Liên 40kg hạt điều hiện nay chị đang giữ và yêu cầu chị Liên phải trả lại chị số tiền 700.000đ mà chị đã gia công 140kg hạt điều cho chị Liên.

Chị Liên rút lại yêu cầu khởi kiện đối với 3,6kg hạt điều mà chị nhận gia công nhưng chưa làm mỗi kg thành tiền là 200.000đ, thì 3,6kg thành tiền là 720.000đ thì chị đồng ý, chị không có ý kiến.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 136/2022/DS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 542, 544,545,546,547,549,551,552 của Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của chị Nguyễn Thái AL.

Buộc chị Nguyễn TL có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thái AL số tiền là 6.400.000đ.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Nguyễn TL và chị Nguyễn Thái AL về việc chị Nguyễn TL yêu cầu chị Nguyễn Thái AL phải có nghĩa vụ trả lại cho chị Nguyễn TL số tiền gia công của 140kg hạt điều là 700.000đ. Nên buộc chị Nguyễn Thái AL có nghĩa vụ trả lại cho chị Nguyễn TL số tiền 700.000đ.

Đình chỉ đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thái AL về việc yêu cầu chị Nguyễn TL phải bồi thường cho chị Nguyễn Thái AL 3,6kg hạt điều thành tiền là 720.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, bị đơn chị Nguyễn TL có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung:

Yêu cầu Không đồng ý trả cho chị Liên số tiền 6.400.000 đồng

Tại phiên tòa hôm nay:Chị Lan giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

Chị Liên trình bày: Không đồng ý yêu cầu kháng cáo của chị Lan, tại phiên tòa hôm nay chị bớt cho chị Lan 400.000 đồng và yêu cầu chị Lan trả cho chị 6.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm.

Về nội dung: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lan, chấp nhận yêu cầu của chị Liên buộc chị Lan trả cho chị Liên số tiền 6.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng đơn kháng cáo của chị Nguyễn TL còn trong hạn luật định theo quy định tại điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Vào ngày 24/5/2022 chị Liên và chị Lan có hợp đồng gia công nội dung chị Liên giao 40kg hạt điều cho chị Lan để chị Lan cạo vỏ hạt điều, với giá 5000 đ/1kg tiền công thực hiện hợp đồng chị Lan nhận đủ 40kg, tại phiên tòa chị Lan thừa nhận có nhận của chị Liên 40kg hạt điều nên không cần phải chứng minh theo quy định tại điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lan cho rằng sau khi nhận cạo vỏ hạt điều chị có giao lại cho chị Liên 40kg nhưng chị Liên không nhận do chị Liên còn nợ tiền công của chị Lan số tiền 700.000 đồng. Tại phiên tòa chị Lan trình bày số hạt điều chị còn giữ 40kg chưa cạo vỏ yêu cầu chị Liên nhận lại, chị Liên cho rằng chị Lan không giao hạt điều cho chị nên chị phải xuất tiền ra bồi thường cho chủ cơ sở số tiền 8.000.000 đồng thể hiện tin nhắn chị Lan gửi chị Liên "Chị giao đủ tiền, thì em giao hàng này còn không thì thôi", thể hiện lời trình bày và tin nhắn, chị Lan vi phạm nghĩa vụ cấp sơ thẩm xử buộc chị Lan trả cho chị Liên số tiền hạt điều 6.400.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm chị Liên bớt cho chị Lan 400.000 đồng chị Liên yêu cầu chị Lan trả số tiền 6.000.000 đồng là có lợi cho chị Lan nên chấp nhận yêu cầu của chị Liên và đề nghị của kiểm sát viên, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên chị Lan không phải nộp.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm về đình chỉ, án phí không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2, điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 542, 544,545,546,547,549,551,552 của Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Buộc chị Nguyễn TL có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thái AL số tiền là 6.000.000đ.(sáu triệu đồng)

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Nguyễn TL và chị Nguyễn Thái AL về việc chị Nguyễn TL yêu cầu chị Nguyễn Thái AL phải có nghĩa vụ trả lại cho chị Nguyễn TL số tiền gia công của 140kg hạt điều là 700.000đ. Nên buộc chị Nguyễn Thái AL có nghĩa vụ trả lại cho chị Nguyễn TL số tiền 700.000đ.(bảy trăm nghìn đồng)

Án phí dân sự phúc thẩm: Hoàn trả chị Nguyễn TL số tiền 300.000 đồng theo lai số 0008981 ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VL.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đình chỉ, án phí không có kháng cáo, kháng nghị.Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Chánh án: 01;
- TAND H VL: 01;
- THADS H VL: 01;
- Các đương sự;
- Lưu: 06;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬPHÚC THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Đăng